

GIÁ TRỊ VÀ SỨC SỐNG BỀN VỮNG CỦA CHỦ NGHĨA MÁC – LÊNIN

**LÝ LUẬN VỀ CHUYÊN CHÍNH VÔ SẢN CỦA
CHỦ NGHĨA MÁC – LÊNIN VÀ Ý NGHĨA CỦA NÓ
ĐỐI VỚI VIỆT NAM HIỆN NAY**

Hoàng Thúc Lân^(*)

^(*) Phó giáo sư, tiến sĩ, Khoa Lý luận Chính trị và Pháp luật, Trường Đại học Điện lực.

Email: lanht@epu.edu.vn

Tóm tắt: Bài viết phân tích quá trình hình thành và phát triển lý luận về chuyên chính vô sản của chủ nghĩa Mác - Lênin qua các giai đoạn lịch sử; luận giải sự kế thừa, phát triển của V.I.Lênin đối với quan niệm chuyên chính vô sản của C.Mác và Ph.Ăngghen trong điều kiện hoàn cảnh lịch sử mới; trên cơ sở đó khẳng định tính động, tính cách mạng của lý luận chuyên chính vô sản và ý nghĩa của nó đối với sự nghiệp cách mạng trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: chuyên chính vô sản; chủ nghĩa Mác - Lênin; Việt Nam

Ngày nhận bài: 03/01/2025; ngày phản biện: 04/01/2025; ngày sửa chữa: 25/01/2025; ngày duyệt đăng: 25/05/2025.

1. Mở đầu

C.Mác - Ph.Ăngghen có công lớn trong việc sáng lập ra học thuyết hình thái kinh tế - xã hội, tìm ra động lực phát triển xã hội là sản xuất vật chất, cùng các quy luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất; biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng (quan hệ giữa kinh tế và chính trị); đấu tranh giai cấp là động lực phát triển của xã hội có giai cấp. Từ đó, các ông đã luận giải tính tất yếu của cách mạng xã hội chủ nghĩa. Trong tiến trình cách mạng xã

hội chủ nghĩa, C.Mác và V.I.Lênin đều khẳng định đấu tranh giai cấp tất yếu dẫn đến chuyên chính vô sản. C.Mác - Ph.Ăngghen và V.I.Lênin đã dành cả cuộc đời của mình nghiên cứu, sáng lập ra lý luận về chuyên chính vô sản - vũ khí lý luận cho công cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Chuyên chính vô sản gắn liền với phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc của giai cấp công nhân, giành và giữ chính quyền để tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Bài viết tập trung phân tích quan điểm của C.Mác - Ph.Ăngghen

và V.I.Lênin trong tiến trình hình thành và phát triển chuyên chính vô sản, từ đó rút ra ý nghĩa của việc vận dụng lý luận chuyên chính vô sản của C.Mác - Ph.Ăngghen và V.I.Lênin trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta hiện nay.

2. Quan điểm của C.Mác - Ph.Ăngghen về chuyên chính vô sản

Bước ngoặt cách mạng do C.Mác và Ph.Ăngghen thực hiện là việc sáng lập ra chủ nghĩa duy vật lịch sử, chấm dứt và xóa bỏ hoàn toàn những quan điểm duy tâm, siêu hình của các trường phái triết học trước đó khi nghiên cứu về lịch sử và cố gắng giải thích sai lệch về con người và xã hội loài người. Qua đó, các ông đã xây dựng được những học thuyết lý luận cách mạng giải phóng giai cấp công nhân và nhân dân lao động thoát khỏi ách nô lệ, làm thuê, trở thành người làm chủ và có điều kiện phát triển toàn diện bản thân.

Trên cơ sở tổng kết kinh nghiệm các cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp công nhân trong các nước tư bản, tiêu biểu nhất là các phong trào đấu tranh của công nhân nhưng đều bị thất bại ở các nước Pháp, Đức, Anh, cụ thể là cuộc khởi nghĩa của công nhân dệt ở thành phố Li-ông (Pháp) năm 1831; khởi nghĩa của công nhân dệt vùng Xilêdi (Đức) năm 1844, phong trào Hiến chương ở Anh kéo dài 10 năm (1838 - 1848). Tất cả các cuộc cách mạng này đều bị thất bại vì thiếu lý luận cách mạng đúng đắn dẫn đường. Trên cơ sở đó, C.Mác và Ph.Ăngghen đã sáng lập lý luận chuyên chính vô sản, khắc phục

sự khủng hoảng về lý luận cách mạng của phong trào công nhân quốc tế lúc bấy giờ.

Trong triết học, C.Mác và Ph.Ăngghen có đóng góp quan trọng ở chỗ đã tạo nên bước ngoặt cách mạng trong triết học khi tiếp cận lịch sử xã hội xuất phát từ nghiên cứu con người đang sống, tồn tại và hoạt động thực tiễn, gắn với nhu cầu của con người... Trước C.Mác và Ph.Ăngghen, chưa có nhà triết học nào có quan điểm duy vật về lịch sử, nên vấn đề chuyên chính vô sản không được bàn đến với tư cách là lý luận khoa học, cách mạng. Cách đây khoảng hơn 170 năm, lần đầu tiên C.Mác sử dụng khái niệm chuyên chính vô sản (năm 1848) và được ông nhắc lại nhiều lần trong tác phẩm *Đấu tranh giai cấp ở Pháp*. C.Mác và Ph.Ăngghen đã tuyên bố thẳng thừng và công khai về chuyên chính vô sản trong tác phẩm *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản* xuất bản vào 21 tháng 2 năm 1848, khi khẳng định sứ mệnh lịch sử thế giới của giai cấp công nhân, đó là thủ tiêu chủ nghĩa tư bản, từng bước xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, giải phóng mình và toàn xã hội. Tác phẩm *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản* do C.Mác và Ph.Ăngghen soạn thảo được xem là Văn kiện chính trị đầu tiên, quan trọng và là khởi nguồn của lý luận chuyên chính vô sản. Tác phẩm này ra đời đã ảnh hưởng mạnh mẽ đến giai cấp công nhân trên toàn thế giới, thôi thúc phong trào cộng sản, đấu tranh vì độc lập, tự do, hòa bình và tiến bộ trên thế giới. Có thể thấy, *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản* ra đời

đánh dấu một bước ngoặt quan trọng về lý luận cách mạng vô sản, trong đó chuyên chính vô sản là một trong những nội dung cơ bản.

Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản ra đời đã xóa bỏ những thứ triết học duy tâm, không tưởng khi bàn về khuynh hướng giải phóng con người của các nhà chủ nghĩa xã hội không tưởng như Xanhximông; Phuriê; ÔOen. Các nhà không tưởng chưa nhận thức được bản chất của mối quan hệ giữa tư sản và vô sản trong xã hội tư bản đương thời; không hiểu được bản chất của chủ nghĩa tư bản và sứ mệnh lịch sử thế giới của giai cấp công nhân, cũng như phương pháp đấu tranh cách mạng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn trong lòng xã hội tư bản. Do đó, các nhà không tưởng phê phán thế kỷ XIX đã rơi vào cái lương, ảo tưởng về xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Với *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*, lần đầu tiên trong lịch sử, C.Mác và Ph.Ăngghen đã chỉ rõ một cách công khai về: sứ mệnh lịch sử thế giới của giai cấp công nhân là xóa bỏ chủ nghĩa tư bản, từng bước giải phóng mình và toàn xã hội, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. C.Mác và Ph.Ăngghen khẳng định: “sự sụp đổ của giai cấp tư sản và thắng lợi của giai cấp vô sản đều là tất yếu như nhau” (C.Mác và Ph.Ăngghen 2002: 613).

Sau *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*, khái niệm chuyên chính vô sản được C.Mác nhắc lại nhiều lần trong *Đấu tranh giai cấp ở Pháp*. C.Mác khẳng định: đấu tranh giai cấp tất yếu dẫn đến chuyên chính vô sản và nền chuyên

chính đó chỉ là sự quá độ tiến đến một xã hội không giai cấp. Chuyên chính vô sản là một chiến lược gồm hai bước. Bước một là chuyển từ chuyên chính của kẻ thù sang chuyên chính của đồng minh bao gồm giai cấp nông dân và giai cấp trung đẳng, thuật ngữ của C.Mác trong “Nội chiến ở Pháp” làm thành chuyên chính của đồng minh chiến lược. Khi đã làm được cuộc chuyển đổi liên minh ấy trở thành đa số rồi, thì bước thứ hai là dùng con đường dân chủ, tự do đầu phiếu, lập ra chính phủ cách mạng và chế độ cách mạng.

Thuật ngữ “chuyên chính vô sản” được C.Mác - Ph.Ăngghen nhắc lại lần thứ 2 sau thất bại của Công xã Paris diễn ra 72 ngày (từ 18/3/1871 đến 28/5/1871). Hai ông đã đúc kết kinh nghiệm, rút ra bài học cho phong trào đấu tranh của giai cấp vô sản về sự hình thành nhà nước vô sản kiểu mới, khác về bản chất so với bất cứ nhà nước nào trong lịch sử trước đó, một hình thái nhà nước báo hiệu sự tiêu vong của nhà nước kiểu mới - “nhà nước nửa nhà nước”; nhà nước chuyên chính vô sản sẽ tự tiêu vong sau khi đã hoàn thành nhiệm vụ, sứ mệnh cao cả của mình.

Đấu tranh giai cấp mà C.Mác và Ph.Ăngghen đề cập đến là cuộc cách mạng diễn ra lâu dài, gian khổ, gay go và phức tạp nhất trong lịch sử, trải qua nhiều giai đoạn với những nội dung và hình thức khác nhau. Trước khi giành chính quyền, giai cấp công nhân phải liên minh với những người bạn đồng minh, tạo động lực cách mạng đủ để đánh bại giai cấp tư sản, sử dụng sức

mạnh bạo lực cách mạng để xóa bỏ chính quyền của giai cấp tư sản, thiết lập chính quyền về tay giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Đấu tranh giai cấp tất yếu dẫn đến chuyên chính vô sản. Đồng thời, chuyên chính vô sản không phải là mục đích cuối cùng của cách mạng vô sản, mà việc giành chính quyền về tay giai cấp công nhân mới chỉ là giai đoạn trước mắt của chuyên chính vô sản. Giai đoạn tiếp theo, quan trọng và có ý nghĩa quyết định hơn cả, là giai cấp công nhân phải sử dụng chính quyền đó để cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới trên tất cả các lĩnh vực của đời sống như kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, thực hiện mục tiêu cuối cùng là thủ tiêu và xóa bỏ mọi giai cấp, hướng tới chế độ xã hội không có giai cấp, giải phóng toàn diện con người, xây dựng thành công chủ nghĩa cộng sản. C.Mác và Ph.Ăngghen cũng nhấn mạnh mối quan hệ biện chứng giữa giành chính quyền và việc sử dụng chính quyền để cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội là quá trình khó khăn, lâu dài, gian khổ.

3. Quan điểm của V.I.Lênin về chuyên chính vô sản

Thời đại của V.I.Lênin là giai đoạn lịch sử mới, khi chủ nghĩa tư bản chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa với những biến động lớn. Trước tình hình đó, V.I.Lênin đã bổ sung và phát triển lý luận chuyên chính vô sản của C.Mác và Ph.Ăngghen trong điều kiện phong trào cộng sản công nhân quốc tế diễn ra trên phạm vi toàn thế giới, phù hợp với

sứ mệnh của giai cấp công nhân trong giai đoạn đế quốc chủ nghĩa. V.I.Lênin đã trực tiếp tổ chức lãnh đạo cách mạng Tháng Mười Nga thành công, lật đổ và đánh bại sự thống trị của giai cấp tư sản, giành chính quyền về tay giai cấp công nhân, nhân dân lao động, tổ chức xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện thực ở nước Nga. Chuyên chính vô sản trong giai đoạn này được V.I.Lênin bàn đến trên các khía cạnh về tính tất yếu, về phương pháp cách mạng; về nhà nước trong chuyên chính vô sản; về lực lượng lãnh đạo và liên minh giai cấp.

Sau khi giành chính quyền về tay giai cấp công nhân và nhân dân lao động, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, đất nước quá độ đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, việc thực thi chuyên chính vô sản là tất yếu khách quan và vẫn cần sử dụng bạo lực cách mạng để bảo vệ chính quyền, trấn áp thế lực thù địch trong và ngoài nước. V.I.Lênin đặc biệt nhấn mạnh: “không có chuyên chính của giai cấp bị áp bức, tức là giai cấp vô sản thì không thể xóa bỏ được giai cấp” (V.I.Lênin 2005b: 448). Theo ông, sự trấn áp bằng bạo lực của chuyên chính vô sản là cần thiết, bởi vì lúc này chính quyền mới còn non trẻ trong khi thế lực thù địch vẫn tìm mọi cách lật đổ chính quyền vô sản đó để giành lại “thiên đường” đã mất. Tuy nhiên, V.I.Lênin cũng lý giải rằng, trong cách mạng vô sản và sau khi mới giành chính quyền, do nhiều thế lực phản động chống phá nên tất yếu phải sử dụng bạo lực cách mạng thông qua quân đội, cảnh sát để trấn áp sự chống phá đó. Bên cạnh

chuyên chính, giai cấp vô sản cũng phải tổ chức xây dựng chính quyền ngày càng vững mạnh để mở rộng, thực thi quyền dân chủ cho giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Chuyên chính vô sản phải thực hiện cho được nhiệm vụ xây dựng chính quyền nhà nước dân chủ kiểu mới đảm bảo dân chủ thực chất, tiến bộ hơn chính quyền chuyên chính của giai cấp tư sản. Về bản chất của nhà nước, V.I.Lênin viết: “Nhà nước là sản phẩm và biểu hiện của những mâu thuẫn giai cấp *không thể điều hòa được*. Bất cứ ở đâu, hễ lúc nào và chừng nào mà, về mặt khách quan, những mâu thuẫn giai cấp *không thể* điều hòa được, thì nhà nước xuất hiện. Và ngược lại: sự tồn tại của nhà nước chứng tỏ rằng những mâu thuẫn giai cấp là không thể điều hòa được” (V.I.Lênin 1976: 9). V.I.Lênin nhấn mạnh sự khác nhau căn bản giữa nhà nước trong chuyên chính vô sản với nhà nước trước đó, nhà nước trong chuyên chính vô sản là nhà nước nửa nhà nước: “nhà nước trong thời kỳ đó tất nhiên phải là một nhà nước dân chủ *kiểu mới* (dân chủ đối với những người vô sản và nói chung những người không có của), và chuyên chính *kiểu mới* (chống giai cấp tư sản)” (V.I.Lênin 1976: 43). Như vậy, V.I.Lênin đã bổ sung và phát triển nội hàm và ngoại diên của khái niệm chuyên chính vô sản của C.Mác. Nếu như C.Mác và Ph.Ăngghen mới dừng lại ở chuyên chính vô sản trong lĩnh vực chính trị liên quan đến vấn đề nhà nước, thì V.I.Lênin đã mở rộng khái niệm chuyên chính vô sản là đấu tranh vừa bạo lực vừa hòa bình;

vừa hành chính, vừa giáo dục, tuyên truyền... trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. V.I.Lênin khẳng định, nhà nước xã hội chủ nghĩa là nhà nước khác về chất so với tất cả các nhà nước trước đó, là “nhà nước nửa nhà nước” và sẽ tự tiêu vong khi thực hiện thành công công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

Căn cứ vào tình hình thực tiễn thắng lợi cách mạng Tháng Mười Nga, V.I.Lênin đưa ra quan điểm toàn diện về chuyên chính vô sản trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, nâng cao dân trí, dân quyền, dân sinh, dân chủ trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Theo đó, ngoài bạo lực đối với bọn bóc lột thì cần phải tổ chức lao động xã hội thúc đẩy sự phát triển kinh tế: “chuyên chính vô sản... không phải chỉ là bạo lực đối với bọn bóc lột, và cũng không phải chủ yếu là bạo lực. Cơ sở kinh tế của bạo lực đó, cái bảo đảm sức sống và thắng lợi của nó chính là việc giai cấp vô sản đưa ra và thực hiện được kiểu tổ chức lao động xã hội cao hơn so với chủ nghĩa tư bản. Đây là thực chất của vấn đề. Đây là nguồn sức mạnh, là điều bảo đảm cho thắng lợi hoàn toàn và tất nhiên của chủ nghĩa cộng sản” (V.I.Lênin 2005c: 15-16).

Bàn về lực lượng cách mạng của chuyên chính vô sản, V.I.Lênin cho rằng, cần phải xây dựng khối liên minh công, nông, trí thức và các tầng lớp lao động khác để thực hiện thành công chuyên chính vô sản trong thời kỳ quá độ: “chuyên chính vô sản là một hình

thức đặc biệt của liên minh giai cấp giữa giai cấp vô sản, đội tiền phong của những người lao động, với đông đảo những tầng lớp lao động không phải vô sản (tiểu tư sản, tiểu chủ, nông dân, trí thức, v.v.), hoặc với phần lớn những tầng lớp đó, liên minh nhằm chống lại tư bản...” (V.I.Lênin 2005d: 57). V.I.Lênin khẳng định sự khác biệt giữa nhà nước tư sản và nhà nước vô sản ở chỗ, phải dùng cách mạng bạo lực để thay thế nhà nước tư sản bằng nhà nước vô sản: “Nhà nước tư sản bị thay thế bởi nhà nước vô sản (chuyên chính vô sản) *không thể* bằng con đường “tiêu vong” được, mà chỉ có thể, theo quy luật chung, bằng một cuộc cách mạng bạo lực thôi” (V.I.Lênin 1976: 27). Về bản chất, nhà nước vô sản là nhà nước không còn đúng nghĩa như các nhà nước trước đó, tức là ngoài chức năng trấn áp, nhà nước vô sản thực hiện chức năng xây dựng và sẽ “tự tiêu vong” sau khi hoàn thành nhiệm vụ chứ không cần phải làm cuộc cách mạng bạo lực để xóa bỏ. V.I.Lênin cũng khẳng định: “không có cách mạng bạo lực thì không thể thay nhà nước tư sản bằng nhà nước vô sản được. Việc thủ tiêu nhà nước vô sản, nghĩa là việc thủ tiêu mọi nhà nước, chỉ có thể thực hiện được bằng con đường “tiêu vong” thôi” (V.I.Lênin 1976: 28). V.I.Lênin còn nhấn mạnh lực lượng lãnh đạo cách mạng của chuyên chính vô sản là Đảng Cộng sản. Đây là một tất yếu khách quan: “về nguyên tắc, Đảng Cộng sản phải giữ vai trò lãnh đạo, đó là điều không còn nghi ngờ gì được nữa” (V.I.Lênin 2005d: 219).

Tựu trung lại, quan điểm của V.I.Lênin về chuyên chính vô sản đã góp phần bổ sung và hoàn thiện nội hàm của nó trong điều kiện đế quốc chủ nghĩa. Trên cơ sở đó, việc hoàn thiện khái niệm chuyên chính vô sản còn góp phần quan trọng vào công cuộc chống lại những quan điểm xuyên tạc, phủ nhận tính đúng đắn trong quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về chuyên chính vô sản. Sự bổ sung và hoàn thiện khái niệm chuyên chính vô sản của V.I.Lênin đã chứng minh rằng, lý luận của các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin là hệ thống mở, linh hoạt, mềm dẻo, không cứng nhắc, giáo điều, mà có sự biến đổi cùng với thực tiễn lịch sử nhân loại.

4. Ý nghĩa lý luận chuyên chính vô sản của chủ nghĩa Mác - Lênin đối với Việt Nam hiện nay

Lý luận về chuyên chính vô sản của chủ nghĩa Mác - Lênin có vị trí, vai trò quan trọng trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa của giai cấp công nhân và nhân dân lao động. C.Mác - Ph.Ăngghen là người sáng lập, V.I.Lênin là người bổ sung, hoàn thiện lý luận đó phù hợp với hoàn cảnh lịch sử mới. V.I.Lênin không chỉ có công lao to lớn là bổ sung và hoàn thiện lý luận của C.Mác - Ph.Ăngghen về cách mạng không ngừng và chuyên chính vô sản, mà còn là người đầu tiên tổ chức, lãnh đạo thắng lợi cách mạng tháng Mười Nga vĩ đại. Thắng lợi của cách mạng tháng Mười Nga là mặt trời đỏ cho phong trào đấu tranh giải phóng của các dân tộc trên thế giới. Tại Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh là người có công lao vĩ đại trong việc vận dụng sáng

tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam khi khắc phục sự khủng hoảng về đường lối cứu nước, giành độc lập cho dân tộc, đưa nhân dân lao động thoát khỏi cuộc sống nô lệ, lầm than. Người đã vận dụng sáng tạo lý luận chuyên chính vô sản vào việc hoạch định đường lối cách mạng, đó là: Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, đi lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa. Sự vận dụng sáng tạo lý luận về chuyên chính vô sản vào thực tiễn cách mạng Việt Nam được chia thành hai giai đoạn:

Giai đoạn trước khi giành chính quyền:

Quá trình tìm đường cứu nước của Hồ Chí Minh khi Người bôn ba khắp năm châu, bốn biển rồi đến với chủ nghĩa Mác - Lênin và vận dụng sáng tạo lý luận Mác - Lênin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam đã giúp cách mạng Việt Nam thoát khỏi khủng hoảng về đường lối cứu nước, giải phóng dân tộc. Theo đó, độc lập dân tộc và tiến lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa là mục tiêu, là sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong suốt tiến trình lãnh đạo cách mạng xã hội chủ nghĩa của cách mạng Việt Nam. Cụ thể: đánh đế quốc, đuổi phong kiến, đem lại ruộng đất cho nhân dân để đi lên chủ nghĩa cộng sản. Tức là làm tư sản dân quyền cách mạng (tức cách mạng giải phóng dân tộc) và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản. Lý luận về chuyên chính vô sản đã giúp Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận thức rõ ràng, để giải phóng con người, trước hết phải giành được chính quyền

về tay giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Người đã phân tích tình hình thực tiễn xã hội thuộc địa nửa phong kiến Việt Nam để xác định đường lối cách mạng đúng đắn và đề ra những nhiệm vụ cụ thể trong từng giai đoạn.

Trên thực tế, mâu thuẫn giai cấp ở phương Tây có nhiều điểm khác biệt căn bản so với phương Đông. Ngay cả ở phương Tây, gắn với mỗi giai đoạn phát triển, chuyên chính vô sản cũng có những nét khác biệt cơ bản. Ở giai đoạn C.Mác và Ph.Ăngghen, khi bàn về chuyên chính vô sản, các ông tập trung chủ yếu vào cuộc đấu tranh xóa bỏ chủ nghĩa tư bản, còn V.I.Lênin lại đặt chuyên chính vô sản vào việc đập tan chủ nghĩa đế quốc xâm lược. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vận dụng sáng tạo lý luận chuyên chính vô sản của chủ nghĩa Mác - Lênin vào phân tích tình hình cụ thể của Việt Nam, nơi mà mâu thuẫn giai cấp ở các nước thuộc địa nửa phong kiến là đặc trưng, từ đó hoạch định đường lối chiến lược, sách lược cách mạng phù hợp. Vì vậy, đối với dân tộc thuộc địa, Hồ Chí Minh đã đặt nhiệm vụ đấu tranh giải phóng dân tộc lên trên hết. Người nhấn mạnh, thực chất của cách mạng ở các nước thuộc địa là giành độc lập dân tộc; đấu tranh giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa còn là thỏa mãn khát vọng cháy bỏng của nhân dân bị áp bức, mất nước và sống trong cảnh nô lệ - đó là khát vọng giành độc lập dân tộc.

Bên cạnh việc vận dụng sáng tạo lý luận chuyên chính vô sản trong xác định đường lối cách mạng, Hồ Chí

Minh đã đặc biệt quan tâm tới việc huy động lực lượng cách mạng; giáo dục và truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin cho giai cấp công nhân, nông dân, trí thức và những người dân yêu nước nhằm nâng cao nhận thức đúng đắn, thấm nhuần lý tưởng cách mạng giải phóng dân tộc cho đội ngũ này. Đồng thời, Người tổ chức thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam thông qua sự kết hợp biện chứng giữa chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đóng vai trò là tổ chức chính trị cao nhất, bao gồm những người ưu tú nhất, tiên tiến nhất của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, tiếp thu chủ nghĩa Mác - Lênin, tự nguyện ra nhập tổ chức Đảng. Đảng thực hiện chức năng lãnh đạo giai cấp công nhân và nhân dân lao động thực hiện cách mạng bạo lực đánh đổ quốc, đuổi phong kiến, giành chính quyền về tay giai cấp công nhân, giải phóng dân tộc, tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, giai cấp công nhân giành được chính quyền và trở thành giai cấp thống trị, tiếp tục cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, thực hiện mục tiêu đưa đất nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Giai đoạn sau khi giành chính quyền (từ tháng 8 năm 1945 đến nay):

Từ khi giành chính quyền nhà nước tháng 8 năm 1945 đến nay, Đảng ta đã vận dụng sáng tạo lý luận về chuyên chính vô sản để thực hiện thành công nhiệm vụ cách mạng xây dựng chủ

nghĩa xã hội trong từng giai đoạn lịch sử. Sau khi giành chính quyền, miền Bắc được giải phóng đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội năm 1954, miền Nam vẫn tiếp tục cách mạng giải phóng dân tộc đánh đuổi đế quốc Mỹ và bọn tay sai. Năm 1975, cả nước thống nhất tiến lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa. Tuy nhiên, trong suốt 10 năm (1975 - 1985), Đảng ta đã mắc phải sai lầm, rập khuôn, máy móc áp dụng nguyên xi mô hình, cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, bộ máy nhà nước chồng chéo, nhiều khâu trung gian dẫn đến nền kinh tế rơi vào khủng hoảng, lạm phát trầm trọng, đời sống nhân dân lâm vào cảnh đói nghèo. Từ thực tiễn đó, Đảng ta đã nhìn thẳng vào sự thật, nghiên cứu chủ nghĩa Mác, vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh cụ thể, đề ra và lãnh đạo sự nghiệp đổi mới đất nước, trên tất cả các lĩnh vực, đặc biệt là đổi mới tư duy kinh tế. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI khẳng định: “trong tư tưởng cũng như hành động, phải triệt để chống tham nhũng, chống đặc quyền, đặc lợi” (Đảng Cộng sản Việt Nam 1987: 139).

Từ đổi mới đến nay, đặc biệt từ Đại hội VII đến Đại hội XIII, Đảng ta đã vận dụng sáng tạo lý luận về chuyên chính vô sản vào công cuộc xây dựng và bảo vệ, phát triển chính quyền nhà nước trong quản lý, trấn áp lại sự chống đối của thù trong, giặc ngoài. Văn kiện Đại hội XII khẳng định: “tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của

Đảng và cách mạng Việt Nam, là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta”. Tuy nhiên, như đã biết, chủ nghĩa Mác - Lênin nói chung và chuyên chính vô sản nói riêng không phải là hệ thống lý luận cứng nhắc, bất biến, mà bản thân C.Mác - Ph.Ăngghen, V.I.Lênin cũng đã nhận định lý luận của các ông cần được bổ sung, hoàn thiện cùng với sự biến đổi của thực tiễn. V.I.Lênin đã từng chỉ rõ: “chúng ta không hề coi lý luận của Mác như là một cái gì đã xong xuôi hẳn và bất khả xâm phạm; trái lại, chúng ta tin rằng lý luận đó chỉ đặt nền móng cho môn khoa học mà những người xã hội chủ nghĩa cần phải phát triển hơn nữa về mọi mặt, nếu họ không muốn trở thành lạc hậu đối với cuộc sống” (V.I.Lênin 2005a: 232). Chính vì thế, Đảng ta đã khắc phục được bệnh giáo điều trong quá trình vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam hiện nay.

Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Việt Nam hiện nay là nội dung có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, bởi nó góp phần cơ bản trong thực hiện thành công các mục tiêu cách mạng: dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh. Để thực hiện được mục tiêu đó, trước hết phải không ngừng hoàn thiện bộ máy nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, đi kèm với xây dựng, chỉnh đốn, tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; xây dựng Đảng trong

sạch, vững mạnh toàn diện, nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, đẩy mạnh giáo dục lý tưởng cách mạng, bản lĩnh chính trị cho mỗi cán bộ, đảng viên trong bộ máy nhà nước... Tất cả những nội dung trên cũng chính là một phần của củng cố chuyên chính vô sản trong tình hình mới.

Hiện nay, sự chống phá, xuyên tạc, bôi nhọ Đảng, Nhà nước của các thế lực thù địch trong và ngoài nước với chiến lược diễn biến hòa bình, kích động bạo loạn lật đổ (thực hiện cuộc cách mạng không tiếng súng) của kẻ thù nhằm làm giảm uy tín của Đảng, Nhà nước trước nhân dân vẫn không ngừng diễn ra. Chính vì thế, chúng ta càng phải cảnh giác trước những sự chống phá đó. Muốn vậy, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, tăng cường giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phải được coi là nội dung then chốt, thường xuyên trong công tác giáo dục lý luận chính trị. Đại hội XIII của Đảng đã chỉ rõ: “tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta là phải kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh” (Đảng Cộng sản Việt Nam 2021: 33). Đây cũng chính là điều kiện đảm bảo cho chúng ta thực hiện tốt chuyên chính vô sản trong giai đoạn hiện nay. Từ hiện thực xây dựng chủ nghĩa xã hội của nước ta trong những năm qua và đặc biệt trong bối cảnh hiện tại, có thể khẳng định, để thực hiện chuyên chính vô sản trong

xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, chúng ta cần phải cụ thể hóa nội dung to lớn này qua việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể cấp bách hiện nay, đó là cải cách nền hành chính theo hướng hiện đại, đơn giản, hiệu quả; thực hiện đào tạo, nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức hành chính, hoàn thiện thể chế, thực thi dân chủ rộng rãi trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội...

5. Kết luận

Lý luận chuyên chính vô sản của chủ nghĩa Mác - Lênin là một học thuyết khoa học và cách mạng trong sự nghiệp đấu tranh của giai cấp công nhân trên toàn thế giới, có giá trị khoa học và là một hệ thống mở cần bổ sung và hoàn thiện cùng với sự biến đổi của thực tiễn lịch sử nhân loại. Học thuyết khoa học và cách mạng này có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc trong sự nghiệp cách mạng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động trước và sau khi giành chính quyền. Mặc dù đã ra đời và phát triển gần 200 năm, song lý luận về chuyên chính vô sản vẫn giữ nguyên giá trị khoa học và cách mạng. Chuyên chính vô sản đã gợi mở cho giai cấp công nhân và Đảng Cộng sản Việt Nam những bài học quý báu về xây dựng và chỉnh đốn Đảng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, cải cách chính quyền nhà nước đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số hiện nay; không ngừng tăng cường khối liên minh công nông, trí thức tạo nên sức mạnh để hoàn thành nhiệm vụ của thời kỳ quá độ,

đưa đất nước vững bước tiến lên chủ nghĩa xã hội; thực hiện thắng lợi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh.

Tài liệu trích dẫn

1. Đảng Cộng sản Việt Nam. 1987. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam. 2021. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. Tập 1. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.

3. C.Mác và Ph.Ăngghen. 2002. *Toàn tập*. Tập 4. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.

4. Khoa Triết và chủ nghĩa xã hội. 2020. “Quan điểm của V.I.Lênin về chuyên chính vô sản trong một số tác phẩm kinh điển”, *Báo điện tử Công an nhân dân*, 21/4/2020.

5. V.I.Lênin. 2005a. *Toàn tập*. Tập 4. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

6. V.I.Lênin. 1976. *Toàn tập*. Tập 33. Mátxcova: Nxb. Tiến bộ.

7. V.I.Lênin. 2005b. *Toàn tập*. Tập 37. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

8. V.I.Lênin. 2005c. *Toàn tập*. Tập 39. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

9. V.I.Lênin. 2005d. *Toàn tập*. Tập 41. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

10. V.I.Lênin. 2006. *Toàn tập*. Tập 44. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.